

I. VN PHÒNG

Tel: 0236 3830017 Fax: 0236 3830015 email:
dhpiza@danang.gov.vn
in thoi b phn Tip nhn h s và Tr kt qu cho công dân, t chc: 0236.3881888, nhánh 830

1. Tham mu, qun lý v công tác t chc, cán b.
2. Tham mu xây dng các quy ch, quy nh ni b ca Ban Qun lý.
3. Tham mu công tác bo v bí mt nhà nc.
4. Tham mu, d toán ngân sách, kinh phí hot ng hàng nm ca Ban Qun lý; hng dn, giám sát k toán tài chính các n v trc thuc Ban Qun lý.
5. Tham mu, t chc, theo dõi phong trào thi ua – khen thng Ban Qun lý, doanh nghiệp KCN.
6. Tham mu, t chc thc hin nhim v công tác ci cách hành chính nhà nc v Inh vc thuc thm quyn ca Ban Qun lý.
7. iu hành B phn tip nhn và tr kt qu.
8. T chc thc hin công tác vn th, lu tr; qun lý và s dng con du ca c quan
9. Rà soát vn bn i trc khi trình Lãnh o Ban ký.
10. Tham mu qun lý, iu hành h thng mng LAN, h thng qun lý vn bn và iu hành, trang thông tin in t ca Ban Qun lý, các công tác liên quan n ng dng công ngh thông tin;
11. Theo dõi công tác xây dng, áp dng và ci tin h thng qun lý cht lng theo tiêu chun TCVN ISO 9001: 2008 Ban Qun lý.
12. Trin khai, theo dõi công tác dân ch c s, c quan vn hóa và các công tác v n np làm vic, tinh thn trách nhim ca cán b công chc.
13. Ch trì tham mu t chc các cuc hp giao ban vi các doanh nghiệp trong KCN; giao ban nh k ca Ban Qun lý.
14. Tng hp báo cáo tun, báo cáo giao ban và thông báo kt lun giao ban hàng tháng ca Lãnh o Ban.
15. Thc hin công tác công tác l tân, t chc hi ngh, hi tho và các hot ng l hi ca Ban Qun lý, các cp phát ng.
16. Qun lý iu hành các phng tin, u mi qun lý tài sn trang thit b ca c quan.
17. Thc hin các công vic khác do Lãnh o Ban giao.

II. PHÒNG QUN LÝ, XÚC TIN VÀ H TR U T

1. Chc nng: Tham mu cho Lãnh o Ban Qun lý Khu CNC và các KCN v các Inh vc: Xúc tin u t; qun lý d án u t; h tr nhà u t; i ngoi, hp tác quc t.
2. Nhim v
 - a) Công tác xúc tin u t

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình xúc tiến xuất khẩu hàng năm, 05 năm và dài hạn của Khu CNC và các KCN;
- Tổ chức đón tiếp các nhà xuất khẩu và các đoàn khách trong và ngoài nước nhằm tìm hiểu các chỉ xuất khẩu của Khu CNC và các KCN;
- Chủ trì tổ chức học tham gia các hội nghị, hội thảo, sự kiện về xúc tiến xuất khẩu; xuất khẩu các đoàn công tác xúc tiến xuất khẩu trong nước và nước ngoài; tổ chức tuyên truyền, quảng bá thông tin, hình ảnh Khu CNC và các KCN
- Thiết kế các công cụ, biên soạn và quản lý các tài liệu xúc tiến xuất khẩu phục vụ công tác xúc tiến xuất khẩu;
- Chủ trì, phối hợp với Viện nghiên cứu triển khai các công cụ, phần mềm trên máy tính và môi trường Internet nâng cao hiệu quả hoạt động và xúc tiến xuất khẩu;
- Quản trị và thực hiện các báo cáo tình hình hoạt động đối với Website Khu CNC phiên bản tiếng Anh, tiếng Nhật và tiếng Hàn; thực hiện nhiệm vụ Thiết kế Ban biên tập Website.

b) Công tác quản lý nhân sự

- Chủ trì tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính; công tác quản lý nhân sự và học tập nâng cao trình độ.

c) Công tác quản lý các dự án xuất khẩu

- Tham mưu xây dựng, giải quyết các thủ tục thực hiện quyền của Ban Quản lý Khu CNC và các KCN trong lĩnh vực xuất khẩu;
- Chủ trì tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến dự án xuất khẩu sau cấp phép xuất khẩu;
- Tham mưu, xuất khẩu trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách có liên quan đến hoạt động xuất khẩu;
- Kiểm tra, giám sát, nhắc nhở việc thực hiện dự án xuất khẩu.

d) Công tác hỗ trợ nhà xuất khẩu

- Hỗ trợ nhà xuất khẩu tìm hiểu thông tin, khảo sát môi trường xuất khẩu của thành phố An Giang và Khu CNC và các KCN;
- Hỗ trợ cung cấp thông tin, hướng dẫn, tư vấn cho nhà xuất khẩu các quy định về pháp luật liên quan đến hoạt động xuất khẩu vào Khu CNC và các KCN;
- Đầu mối liên lạc với các sở, ban, ngành liên quan trong việc hỗ trợ nhà xuất khẩu thực hiện các thủ tục xuất khẩu vào Khu CNC và các KCN.

e) Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế

- Tham mưu thiết lập, duy trì triển khai các hoạt động hợp tác với các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước trong lĩnh vực xuất khẩu;
- Tham mưu cho Lãnh đạo Ban ký kết các thỏa thuận hợp tác, biên bản ghi nhớ giữa Ban Quản lý Khu CNC và các KCN với các đối tác, nhà xuất khẩu trong và ngoài nước về các lĩnh vực xuất khẩu;
- Tham mưu thực hiện công tác đối ngoại nhân dân theo Chương trình, Kế hoạch của thành phố.

- nh k kim tra, ánh giá, báo cáo vic thc hin.

III. PHÒNG QUN LÝ DOANH NGHIỆP VÀ LAO NG

1. Tham mu và trình cp các loi gij chng nhn xut x hàng hóa sn xut trong KCN.
2. Tip nhn báo cáo thng kê, tài chính ca doanh nghiệp hot ng trong KCN, theo dõi hot ng sn xut kinh doanh ca các d án trong KCN.
3. Hng dn, gii quy t các vn phát sinh, khó khn, vng mc ca nhà u t trong hot ng sn xut kinh doanh, hot ng chuy n nhng d án, tài sn; tm ngng hot ng, phá sn, gii th doanh nghiệp trong KCN; các th tc thanh lý tài sn, máy móc thit b.
4. Hng dn, theo dõi và tip nhn ng ký khung giá t, cho thuê li t và phí h tng KCN ca nhà u t xây dng kinh doanh kt cu h tng KCN.
5. Theo dõi, ôn c Công ty Phát trin và Khai thác h tng KCN à Nng và x lý các kin ngh liên quan n thu n p tin s dng t và phí s dng h tng ti KCN do thành ph u t.
6. Qun lý các hot ng dch v trong các KCN.
7. Tham mu và trình cp, cp li, sa i, b sung các loi gij chng nhn iu kin kinh doanh, gij phép kinh doanh mt s mt hàng thuc phm vi qun lý chuyên ngành cho thng nhân t tr s và có c s kinh doanh ti KCN.
8. Ch trì, phi hp vi các phòng, n v có liên quan xây dng báo cáo tng hp nh k, báo cáo t xut v tình hình sn xut kinh doanh ca các doanh nghiệp trong Khu công ngh cao và các Khu công nghiệp (lao ng, tin lng, thu nhp ca ngi lao ng; doanh thu, giá tr hàng xut nhp khu, vn ng ký u t, vn thc hin, vn vay rông, sn lng công nghiệp, thu và các khon n p ngân sách, li nhun...)
9. Báo cáo tng hp nh k, t xut tình hình hot ng, công tác an ninh tr t, an toàn giao thông, an toàn v sinh thc phm, an sinh xã hi ti khu công ngh cao và các KCN.
10. Báo cáo nh k và t xut theo yêu cu ca Ban Ch huy thng nht thành ph.
11. Thc hin các công vic khác do Lãnh o Ban giao.

IV. PHÒNG QUN LÝ QUY HOCH VÀ XÂY DNG

1. Chc nng: Tham mu cho Lãnh o Ban Qun lý Khu CNC và các KCN v các lnh vc: Quy hoch, Kin trúc, Xây dng công trình, u ni h tng k thut và t ai, phòng cháy cha cháy, cu nn cu h.
2. Nhim v
 - a) Công tác qun lý Quy hoch, Kin trúc, u ni h tng k thut
 - Tham mu, xut v vic t chc lp, thm nh các loi quy hoch ca Khu CNC và các KCN theo quy nh;
 - Có ý kin chp thun quy hoch tng mt bng, phng án kin trúc và u ni h tng k thut ca các d án u t xây dng ti Khu CNC và các KCN;
 - Thm nh, trình phê duy t nhim v và án quy hoch chi tit xây dng các d án trong Khu CNC và các KCN thuc din phi lp quy hoch chi tit xây dng theo pháp lut v xây dng;
 - Tham mu, tham gia ý kin v vic xây dng các công trình h tng k thut nh: giao thông, cp in, cp nc,

thoát nơc ma, thoát nơc thi, thông tin liên lạc ... trong và lân cận ngoài địa giới Khu CNC và các KCN do các doanh nghiệp chuyên ngành thực hiện phù hợp với quy hoạch chung cả khu vực;

- Quản lý, giám sát việc thực hiện các quy hoạch, ưu tiên hàng đầu của Khu CNC và các KCN đã phê duyệt;
- Tham mưu việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nội dung quy hoạch, kiến trúc, xây dựng, HTKT trong Khu CNC và các KCN.

b) Công tác quản lý Xây dựng công trình

- Có ý kiến chấp thuận nội dung thiết kế sơ các dự án đầu tư tại Khu CNC và các KCN trên cơ sở quy hoạch chung và quy định của pháp luật.
- Cấp Thỏa thuận thiết kế tổng mặt bằng và giải pháp kiến trúc hàng mục công trình theo đúng quy định và quy hoạch đã duyệt; Tổ chức kiểm tra xác nhận hoàn thành công trình xây dựng các dự án trong Khu CNC (nếu có) và các KCN
- Thẩm định, phê duyệt các dự án sơ đồ nền và quy hoạch chi tiết trong Khu CNC và các KCN;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng nội dung công trình trong phạm vi Khu CNC và các KCN;
- Chỉ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 46/2015/N-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về công trình cấp III, cấp IV không phân biệt nền và nền trong phạm vi Khu CNC và các KCN từ các công trình xây dựng đã nghiệm thu Nhà nước tổ chức kiểm tra, nghiệm thu;
- Theo dõi quá trình triển khai các công trình xây dựng trong phạm vi Khu CNC và các KCN, kịp thời kiến nghị xử lý nội dung các vi phạm về quản lý chất lượng công trình xây dựng;
- Quản lý, kiểm tra việc thực hiện bảo trì các công trình HTKT và công trình xây dựng; đánh giá sự an toàn chu kỳ và vận hành công trình trong quá trình khai thác nội dung công trình xây dựng trong phạm vi Khu CNC và các KCN;
- Hướng dẫn chủ đầu tư các dự án báo cáo sự cố cho các cơ quan quản lý chuyên ngành khi nhận được thông tin sự cố và chờ đợi, hỗ trợ giải quyết sự cố; chỉ trì giải quyết sự cố cấp III nội dung công trình không phân biệt nền và nền trong phạm vi Khu CNC và các KCN.

c) Công tác quản lý tài

- Tham mưu lập Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong Khu CNC và các KCN theo quy định;
- Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, giải thích địa điểm thực hiện các dự án; tham mưu quyết định giao đất, cho thuê đất, giá hạn quyền sử dụng đất và đăng ký biến động quyền sử dụng đất của các dự án tại Khu CNC và các KCN;
- Tổ chức thực hiện việc cầm giữ, bàn giao mặt bằng sau khi có Giấy Chứng nhận đăng ký sử dụng đất và Quyết định cho thuê đất, giao đất;
- Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các chế độ, quy định về quản lý, sử dụng đất và giải quyết các tranh chấp, vi phạm trong việc quản lý và sử dụng đất tại Khu CNC và các KCN;
- Chỉ trì tham mưu lập Hợp đồng thuê đất

- Quản lý, theo dõi việc cho thuê đất theo quy định.

d) Thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp, quy định của các bộ, ngành, UBND thành phố và các quan có thẩm quyền trong Khu CNC và các KCN

- Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã phê duyệt của KCN, các khu chức năng trong Khu CNC, nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và các quy hoạch.

- Phê duyệt nhiệm vụ và án quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án trong KCN, khu chức năng trong Khu CNC và Nng thực hiện phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng theo pháp luật về xây dựng.

- Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép quy hoạch xây dựng vì các công trình xây dựng phi có giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng công trình.

- Thực hiện thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình của sự quản lý công trình xây dựng chuyên ngành vì các dự án, công trình trong các Khu CNC và các KCN.

) Theo dõi công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ trong Khu CNC và các KCN.

e) Thực hiện các công việc khác do Lãnh đạo Ban giao.

V. PHÒNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG, KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ VÀ M T O

1. Hướng dẫn, kiểm tra, chấp thuận xây dựng và kinh doanh hàng trong KCN, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN thực hiện các quy định bảo vệ môi trường; Phát hiện và kịp thời báo cáo vì các quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; ngăn ngừa, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại các khu kinh tế, KCN

2. Nhận báo cáo công tác bảo vệ môi trường của khu kinh tế, KCN gửi Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Tài nguyên và Môi trường.

3. Công khai thông tin về bảo vệ môi trường KCN; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chấp thuận xây dựng và kinh doanh hàng trong KCN, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN.

4. Phối hợp vì các quan chức năng giải quyết các tranh chấp về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN hoặc vì các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi KCN, như hàng xóm trong KCN.

5. Phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường vì các hoạt động chấp thuận xây dựng và kinh doanh hàng trong KCN và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong KCN.

6. Tổ chức thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường vì dự án trong KCN theo quy định của UBND thành phố.

7. Tổ chức ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các công trình thực hiện ký trong KCN theo quy định của Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND nhân dân cấp quận.

8. Tổ chức thẩm định và trình phê duyệt án bảo vệ môi trường chi tiết, án bảo vệ môi trường nền tảng của các dự án trong KCN theo quy định của các quan có thẩm quyền.

9. Tổ chức kiểm tra và trình Lãnh đạo Ban xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án vì dự án chấp thuận trong KCN theo pháp luật về bảo vệ môi trường.

10. Thực hiện các công việc khác do Lãnh đạo Ban giao./.